

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1849 /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 30 tháng 6 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với  
người được làm chuyên gia sang giúp Lào, Campuchia**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Campuchia;

Căn cứ Quyết định số 62/2015/QĐ-TTg ngày 04/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Campuchia

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2014/TTLT-BLĐTĐ-BTC ngày 01/8/2014 của Liên Bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội; Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Campuchia;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 57/TTr - SLĐTĐBXH ngày 13/6/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Trợ cấp một lần cho 08 ông, bà là chuyên gia được cử sang giúp nước bạn Lào và Campuchia (có tên trong danh sách kèm theo); Tổng số tiền trợ cấp: 69.000.000 đồng (Bằng chữ: sáu mươi chín triệu đồng).

**Điều 2.** Kinh phí chi trả từ nguồn kinh phí thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người có công, do ngân sách Trung ương đảm bảo. Sở Tài chính phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện và thanh quyết toán đúng theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Lao động - Thương binh và xã hội; Tài chính; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, các ông, bà và thân nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ LĐTBXH;
- CT UBND tỉnh,
- PCT UBND tỉnh (Đ/c H'Yim);
- Văn phòng UBND tỉnh:
  - + CVP, PCVP (Đ/c Thu An);
  - + Các phòng: TH, KT;
- Lưu: VT, KGVX (V-25b).



**H' Yim Kđoh**

**DANH SÁCH**

**Người hưởng trợ cấp một lần theo Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg  
( Kèm theo QĐ số 1849/QĐ – UBND, ngày 30 /6/2016 của UBND tỉnh)**



Số TT	Họ và tên người hưởng trợ cấp	Ngày, tháng, năm sinh		Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (trường hợp còn sống)	Tổng thời gian công tác (ĐVT: Năm, được làm tròn)	Số tiền được hưởng (ĐVT 1.000 đồng)	Thân nhân người hưởng trợ cấp		
		Nam	Nữ				Người đứng tên nhận trợ cấp	Quan hệ với người hưởng trợ cấp	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú
1	Nguyễn Thị Hồng		1965	11/2 Trần Nguyên Hãn, K6A, P Tự An, Tp Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	2,0	6.000			
2	Tô Tấn Tài (Ama H'Oanh)	1932		Phường Tự An, Tp Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	4,0	12.000			
3	Hồ Đức Cường	1951		18 Lý Tự Trọng, P Tân An, Tp Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	2,0	6.000			
4	Lê Hữu Việt	1936		48 Nguyễn Tri Phương, P Thành Công, Tp Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	3,0	9.000			
5	Đặng Thị Ngọc Lành		1940		3,5	10.500	Trần Thị Nguyệt Thu	Con	315/4 Y Jut, P Thành Công, Tp Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk
6	Phan Xuân Cảnh	1947		96 Mạc Thị Bưởi, P Thành Công, Tp Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	2,5	7.500			
7	Phạm Hữu Nhac	1956		03 Nguyễn Biểu, P Tân An, Tp Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	3,5	10.500			
8	Phan Sỹ	1943			2,5	7,500	Huỳnh Thị Ba	Vợ	96 Mạc Thị Bưởi, P Thành Công, Tp Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk
<b>TỔNG CỘNG</b>					<b>23,0</b>	<b>69.000</b>			

(Bằng chữ: Sáu mươi chín triệu đồng)